

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy tu hành sâu xa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, nên tập gần Tam-ma-địa Không, nên an trụ Tam-ma-địa Không, nên tu hành Tam-ma-địa Không nhưng đối với thật tế chẳng nên chứng đắc. Nên tập gần Tam-ma-địa Vô tướng, Vô nguyện, nên an trụ Tam-ma-địa Vô tướng, Vô nguyện, nên tu hành Tam-ma-địa Vô tướng, Vô nguyện nhưng đối với thật tế chẳng nên chứng đắc. Nên tập gần bốn niệm trụ, nên an trụ bốn niệm trụ, nên tu hành bốn niệm trụ, nhưng đối với thật tế chẳng nên chứng đắc; nên tập gần bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo, nên an trụ bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo, nên tu hành bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo, nhưng đối với thật tế chẳng nên chứng đắc. Như vậy cho đến nên tập gần mười lục Phật, nên hướng đến mười lục Phật, nên tu hành mười lục Phật, nhưng đối với thật tế chẳng nên chứng đắc. Nên tập gần bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nên hướng đến bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, nên tu hành bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, nhưng đối với thật tế chẳng nên chứng đắc.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy tuy tập gần Tam-ma-địa Không, an trụ Tam-ma-địa Không, tu hành Tam-ma-địa Không, nhưng chẳng chứng quả Dự-lưu, cũng chẳng chứng quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, cũng lại chẳng chứng quả vị Độc-giác. Tuy tập gần Tam-ma-địa Vô tướng, Vô nguyện; an trụ Tam-ma-địa Vô tướng, Vô nguyện, tu hành Tam-ma-địa Vô tướng, Vô nguyện, nhưng chẳng chứng quả Dự-lưu, cũng chẳng chứng quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, cũng lại chẳng chứng quả vị Độc-giác. Tuy tập gần bốn niệm trụ, an trụ bốn niệm trụ, tu hành bốn niệm trụ, nhưng chẳng chứng quả Dự-lưu, cũng chẳng chứng quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, cũng lại chẳng chứng quả vị Độc-giác; tuy tập gần bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo, an trụ bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo, tu hành bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo, nhưng chẳng chứng quả Dự-lưu, cũng chẳng chứng quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, cũng lại chẳng chứng quả vị Độc-giác.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, do nhân duyên này, chẳng rơi vào địa vị Thanh-văn và Độc-giác, mau chứng quả vị giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện! Thí như vị tráng sĩ, oai dũng mạnh mẽ, tướng mạo đoan nghiêm, người thấy hoan hỷ, đầy đủ quyền thuộc, rất thanh tịnh viên mãn, đối với các binh pháp, học đến chỗ rốt ráo, khéo cảm khí tượng, vững chắc bất động, sáu mươi bốn tài năng, mười tám loại kinh thư, tất cả kỹ thuật đều lâu thông, mọi người nhìn vào thấy đều kính phục; vì việc làm khéo léo nên công ít mà lợi nhiều. Do đó mà mọi người cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Bấy giờ, người ấy càng thêm vui mừng, phần khởi tự bằng lòng với mình. Vì có duyên sự, người ấy dẫn đưa người già yếu và thân quyến đi đến địa phương khác; giữa đường ngang qua cánh đồng hoang vắng đầy hiểm nạn, nơi ấy có nhiều ác thú, giặc cướp, oan gia, tiềm phục các việc khiếp sợ. Thân quyến lớn nhỏ đều sợ hãi kinh hoàng. Người ấy tự trông cậy vào sức mạnh uy mãnh của mình, có nhiều kỹ thuật nên thân ý thư thái, an ủi cha mẹ cùng thân quyến chớ lo sợ, sẽ làm cho hết khổ. Khi ấy, người ấy dùng xảo thuật khéo léo, đưa các thân quyến đến chỗ an ổn. Đã thoát nạn hiểm rồi, mừng vui thọ lạc, nhưng vị tráng sĩ ấy, ở nơi chốn đồng hoang, ác thú oán tặc không có ý làm hại. Vì sao? Vì tự trông cậy vào sức mạnh, đủ các kỹ thuật không hề sợ sệt.

Này Thiện Hiện! Các đại Bồ-tát cũng lại như thế, vì thương yêu các hữu tình bị khổ sanh tử, nên hướng đến quả vị giác ngộ cao tốt, duyên khắp hữu tình, khởi bốn vô lượng, an trụ tâm câu hành với bốn vô lượng, tinh cần tu tập bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, khiến mau viên mãn. Đại Bồ-tát ấy đối với sáu phép Ba-la-mật-đa này, ở vị chưa viên mãn, vì muốn tu học trí nhất thiết trí, nên chẳng chứng lậu tận. Tuy an trụ pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện, nhưng chẳng theo thể lực của pháp môn ấy, cũng chẳng bị dẫn dắt theo sự chướng ngại ấy; đối với pháp môn giải thoát cũng chẳng chứng đắc. Vì chẳng chứng nên chẳng rơi vào địa vị Thanh-văn và Độc-giác, chắc chắn hướng đến quả vị giác ngộ cao tốt.

Này Thiện Hiện! Như con chim có đôi cánh khỏe bay trên hư không, tự tại bay lượn đùa giỡn, chẳng rơi xuống đất. Tuy nương hư không đùa giỡn nhưng chẳng chiếm cứ hư không, cũng chẳng bị hư không ngăn ngại.

Này Thiện Hiện! Nên biết, các đại Bồ-tát cũng lại như vậy, tuy đối với pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện luôn luôn tập gần, an trụ, tu hành nhưng chẳng chứng đắc; do chẳng chứng đắc nên chẳng rơi vào địa vị Thanh-văn và Độc-giác. Tu mười lực Phật, bốn

điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, trí nhất thiết trí, nếu chưa viên mãn thì chẳng bao giờ nương ba pháp Tam-ma-địa không, vô tướng, vô nguyện mà chứng lậu tận.

Này Thiện Hiện! Thí như người khỏe mạnh thông thạo nghệ thuật bắn cung, muốn biểu diễn tài nghệ của mình, ngược bắn lên hư không, vì muốn mũi tên ở trên không, không rơi xuống đất, nên dùng mũi tên sau bắn mũi tên trước. Cứ như vậy, lần lượt trải qua nhiều thời gian, mũi tên này nối đuôi mũi tên kia chẳng cho rơi xuống; nếu muốn cho rơi xuống thì dùng mũi tên sau; khi ấy, các tên liền rơi xuống đất.

Này Thiện Hiện! Nên biết, các đại Bồ-tát cũng giống như thế, vì tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa, dùng phương tiện thiện xảo nhiếp thọ, cho đến quả vị giác ngộ cao tột, hơn tu hành căn lành chưa thành thực, nên chẳng bao giờ nửa chừng mà chứng thật tế. Nếu muốn chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì hơn tu hành căn lành, tất cả đều thành thực, bấy giờ Bồ-tát mới chứng thật tế, chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột. Vì vậy, này Thiện Hiện! Các đại Bồ-tát tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đều nên quán xét kỹ lưỡng về thật tướng của các pháp như trước đã nói.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát thường làm việc khó làm, tuy học các pháp chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghi; tuy học các pháp không nội, không ngoại, không nội ngoại, không không, không lớn, không thắng nghĩa, không hữu vi, không vô vi, không rốt ráo, không không biên giới, không tản mạn, không đôi khác, không bốn tánh, không tự tướng, không cộng tướng, không tất cả pháp, không chẳng thể nắm bắt được, không không tánh, không tự tánh, không không tánh tự tánh; tuy học Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; tuy học bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; tuy học pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện, nhưng nửa chừng chẳng rơi vào địa vị Thanh-văn và Độc-giác, thối thất quả vị giác ngộ cao tột.

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy rất là hiếm có.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Vì các đại Bồ-tát ấy đối với các hữu tình, thề chẳng rời bỏ. Họ nguyện: Nếu các hữu tình chưa được giải thoát, thì ta quyết chẳng bỏ gia hạnh đã khởi.

Này Thiện Hiện! Nguyện lực của các đại Bồ-tát thù thắng, thường nghĩ: Tất cả hữu tình nếu chưa giải thoát, thì ta quyết chẳng bỏ

họ. Do phát khởi tâm rộng lớn như thế, nên nửa chừng quyết chẳng thối lui.

Này Thiện Hiện! Các đại Bồ-tát thường nghĩ thế này: Ta chẳng nên bỏ tất cả hữu tình, quyết khiến họ giải thoát. Nhưng các hữu tình làm việc bất chánh, ta vì độ họ nên luôn chỉ dẫn pháp môn giải thoát tịch tịnh là không, vô tướng, vô nguyện. Tuy luôn luôn chỉ dẫn mà chẳng thủ chứng.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì thành tựu sức phương tiện thiện xảo, nên tuy luôn luôn hiện khởi ba pháp môn giải thoát, nhưng nửa chừng chẳng chứng thật tế, cho đến chưa chứng đắc trí nhất thiết trí, cần phải chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột thì mới thủ chứng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các đại Bồ-tát thường ưa quán xét chỗ sâu xa, đó là ưa quan sát pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; cũng ưa quan sát bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo và pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện v.v... đều là tự tánh không.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy quán sát như vậy rồi, sanh khởi ý nghĩ thế này: Các loại hữu tình do sức của bạn ác, ở trong đêm dài khởi tưởng chấp ngã, tưởng chấp hữu tình, tưởng chấp dòng sanh mạng, tưởng chấp khả năng sanh khởi, tưởng chấp sự dưỡng dục, tưởng chấp sự trưởng thành, tưởng chấp chủ thể luân hồi, tưởng chấp ý sanh, tưởng chấp nho đồng, tưởng chấp khả năng làm việc, tưởng chấp khả năng thọ quả báo, tưởng chấp cái biết, tưởng chấp cái thấy. Do tưởng chấp này mà việc làm có sở đắc luân hồi sanh tử, chịu đủ các khổ. Vì dứt trừ các tưởng chấp như thế của hữu tình nên ta hướng đến quả vị giác ngộ cao tột; vì các hữu tình mà nói pháp sâu xa mâu nhiệm, khiến đoạn tưởng chấp, lìa khổ sanh tử.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, bấy giờ, tuy tu tập pháp môn giải thoát không, nhưng chẳng nương vào pháp này mà chứng thật tế; tuy tu tập pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện nhưng chẳng nương vào đó mà chứng thật tế; vì đối với thật tế chẳng thủ chứng, nên chẳng rơi vào quả Dự-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, cũng lại chẳng rơi vào quả vị Độc-giác.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy do nghĩ như thế, nên tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thành tựu căn lành, chẳng chứng thật tế; tuy đối với thật tế chưa chứng đắc ngay, nhưng chẳng từ bỏ bốn tịnh lự, cũng chẳng từ bỏ bốn vô lượng, bốn định vô sắc; cũng chẳng từ bỏ bốn niệm trụ, cũng chẳng từ bỏ bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; cũng chẳng từ bỏ tám giải thoát, cũng chẳng từ bỏ tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; cũng chẳng từ bỏ pháp môn giải thoát không, cũng chẳng từ bỏ pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện; cũng chẳng từ bỏ pháp không nội, cũng chẳng từ bỏ pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; cũng chẳng từ bỏ chơn như, cũng chẳng từ bỏ pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; cũng chẳng từ bỏ Thánh đế khổ, cũng chẳng từ bỏ Thánh đế tập, diệt, đạo; cũng chẳng từ bỏ bố thí Ba-la-mật-đa; cũng chẳng từ bỏ tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; cũng chẳng từ bỏ năm loại mắt, cũng chẳng từ bỏ sáu phép thần thông; cũng chẳng từ bỏ tất cả pháp môn Đà-la-ni, cũng chẳng từ bỏ tất cả pháp môn Tam-ma-địa; cũng chẳng từ bỏ mười lực Phật, cũng chẳng từ bỏ bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, cũng chẳng từ bỏ đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả; cũng chẳng từ bỏ pháp không quên mất, cũng chẳng từ bỏ tánh luôn luôn xả; cũng chẳng từ bỏ trí nhất thiết, cũng chẳng từ bỏ trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, bấy giờ, thành tựu tất cả pháp phần Bồ-đề, cho đến chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, đối với các công đức chẳng hề suy giảm.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa vì dùng phương tiện thiện xảo nhiếp thọ, cho nên trong từng sát na, bạch pháp tăng trưởng, các căn lành lợi, vượt qua tất cả Thanh-văn, Độc-giác.

Lại nữa, Thiện Hiện! Hoặc đại Bồ-tát thường nghĩ thế này: Các loại hữu tình ở trong đê dài, tâm họ thường bị bốn món đảo làm điên đảo, đó là thường: Tâm điên đảo, kiến điên đảo; hoặc tướng điên đảo

lạc: Tâm điên đảo, kiến điên đảo; hoặc tướng điên đảo ngã: Tâm điên đảo, kiến điên đảo; hoặc tướng điên đảo tịnh: Tâm điên đảo, kiến điên đảo, tướng điên đảo. Ta vì các hữu tình như vậy, nên hướng đến quả vị giác ngộ, tu các hạnh đại Bồ-tát. Khi chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, vì các hữu tình nói pháp không điên đảo: Nói sanh tử là vô thường, vô lạc, vô ngã, vô tịnh, chỉ có Niết-bàn là tịch tịnh vi diệu, đầy đủ các loại công đức chơn thật Thường, Lạc, Ngã, Tịnh.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy thành tựu niệam này: Tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa. Vì dùng phương tiện thiện xảo nhiếp thọ, nên đối mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nếu chưa viên mãn thì chẳng bao giờ nhập thắng định của Như Lai.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, bấy giờ, tuy tu tập pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện nhập xuất tự tại, nhưng đối với thật tế, chưa chứng đắc ngay, cho đến quả vị giác ngộ cao tột; vì công đức tu hành chưa hoàn toàn viên mãn, nên chẳng chứng đắc thật tế và các công đức khác, khi cầu chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột mới chứng đắc.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, bấy giờ, tuy đối với các công đức khác, tu chưa viên mãn, nhưng đối với pháp môn Tam-ma-địa vô nguyện, tu đã viên mãn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Hoặc đại Bồ-tát luôn nghĩ thế này: Các loại hữu tình ở trong đêm dài, tu hành có sở đắc, đó là chấp có ngã, hoặc chấp có hữu tình, dòng sanh mạng, khả năng sanh khởi, sự dưỡng dục, sự trưởng thành, chủ thể luân hồi, ý sanh, nhu đồng, khả năng làm việc, khả năng thọ quả báo, cái biết, cái thấy; hoặc chấp có sắc, hoặc chấp có thọ, tướng, hành, thức; hoặc chấp có nhãn xứ, hoặc chấp có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ; hoặc chấp có sắc xứ, hoặc chấp có thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ; hoặc chấp có nhãn giới, hoặc chấp có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới; hoặc chấp có sắc giới, hoặc chấp có thanh, hương, vị, xúc, pháp giới; hoặc chấp có nhãn thức giới, hoặc chấp có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới; hoặc chấp có nhãn xúc, hoặc chấp nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc; hoặc chấp có các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, hoặc chấp có các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra; hoặc chấp có địa giới, hoặc chấp có thủy, hỏa, phong, không, thức giới; hoặc chấp có vô minh, hoặc chấp có hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử; hoặc chấp có mười thiện nghiệp đạo; hoặc chấp có bốn tịnh lực, hoặc chấp có bốn vô lượng, bốn định vô sắc; hoặc chấp có bốn chánh sự. Ta vì các hữu tình như thế,

nên hướng đến quả vị giác ngộ cao tột, tu các hạnh đại Bồ-tát; khi chúng đắc quả vị giác ngộ cao tột, khiến các hữu tình vĩnh viễn dứt trừ các chấp có sở đắc như thế.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy thành tựu tâm niệm này, tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa, vì dùng phương tiện thiện xảo nhiếp thọ nên đối với mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng nếu chưa viên mãn thì chẳng chứng thật tế.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, bảy giờ, tuy đối với pháp môn Tam-ma-địa Vô tướng, Vô nguyện, chẳng phải chẳng tu tập nhưng chỉ đối với pháp môn Tam-ma-địa không, tu đã viên mãn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Hoặc đại Bồ-tát tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình do sức bạn ác, trong đêm dài chấp trước vô lượng các loại tướng, đó là chấp trước tướng nữ, tướng nam, tướng sắc, tướng thanh, tướng hương, tướng vị, tướng xúc, tướng pháp, nên luôn luôn nghĩ: Ta vì các loài hữu tình như thế nên hướng đến quả vị giác ngộ cao tột, tu các hạnh đại Bồ-tát, khi chúng đắc quả vị giác ngộ cao tột, khiến các hữu tình vĩnh viễn không có sự chấp trước các tướng như thế.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy thành tựu tâm niệm này, tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa, vì dùng phương tiện thiện xảo nhiếp thọ, nên đối với mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng nếu chưa viên mãn thì chẳng chứng thật tế.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, bảy giờ, tuy đối với pháp môn Tam-ma-địa Không, Vô nguyện, chẳng phải chẳng tu tập, nhưng đối với pháp môn Tam-ma-địa Vô tướng, tu đã viên mãn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Hoặc đại Bồ-tát đã tu học hoàn hảo bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; đã an trụ hoàn hảo pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; đã an trụ hoàn hảo chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; đã an trụ

hoàn hảo Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; đã tu học hoàn hảo bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; đã tu tập hoàn hảo pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện; đã tu học hoàn hảo cho đến mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng và vô lượng, vô biên Phật pháp khác.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy thành tựu công đức trí tuệ như thế, nếu đối với sanh tử phát khởi ý tưởng ưa thích, hoặc nói là ưa thích, hoặc đối với ba cõi, chấp trước an trụ thì không có việc đó.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát đã tu học hoàn hảo pháp Bồ-đề phần, thì tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các chúng đại Bồ-tát đáng lẽ nên hỏi thử: Nếu đại Bồ-tát muốn chứng quả vị giác ngộ cao tột, làm thế nào tu học pháp Bồ-đề phần mà chẳng chứng không, vô tướng, vô nguyện, vô sanh, vô diệt, vô tác, vô vi, vô tánh, thật tế? Do chẳng chứng nên chẳng rơi vào quả Dự-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, quả vị Độc-giác mà siêng năng tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, thường không chấp trước?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy khi được hỏi câu này, nếu trả lời thế này: Các đại Bồ-tát muốn chứng quả vị giác ngộ cao tột, chỉ nên tư duy không, vô tướng, vô nguyện, vô sanh, vô diệt, vô tác, vô vi, vô tánh, thật tế, tất cả pháp Bồ-đề phần khác, chẳng nên tu học, thì này Thiện Hiện! Nên biết, đại Bồ-tát ấy chưa được Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thọ ký quả vị giác ngộ cao tột Bất thối chuyển. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì đại Bồ-tát ấy chưa có thể khai thị ký biệt, và biểu lộ rõ là đại Bồ-tát trụ ở địa vị Bất thối chuyển tu học pháp tướng.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy khi được hỏi câu này, nếu trả lời là các đại Bồ-tát muốn chứng quả vị giác ngộ cao tột nên tư duy đúng đắn không, vô tướng, vô nguyện, vô sanh, vô diệt, vô tác, vô vi, vô tánh, thật tế và tất cả pháp Bồ-đề phần khác, cũng nên phương tiện thiện xảo như trước đã nói mà tu học nhưng chẳng chứng đắc thì này Thiện Hiện! Nên biết, đại Bồ-tát ấy đã được Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thọ ký quả vị giác ngộ cao tột Bất thối chuyển. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì đại Bồ-tát ấy đã có khả năng khai thị ký biệt, biểu lộ rõ là đại Bồ-tát trụ ở địa vị Bất thối chuyển tu học pháp tướng.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát chưa có khả năng khai thị, ký biệt biểu lộ rõ là đại Bồ-tát trụ địa vị Bất thối chuyển tu học pháp tướng, thì nên biết đại Bồ-tát ấy chưa tu học hoàn hảo bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, pháp Bồ-đề phần,

chưa nhập địa vị Bạc, chưa giống như các đại Bồ-tát trụ địa vị Bất thối chuyển khác, khai thị ký biệt, biểu lộ rõ là an trụ địa vị Bất thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát có khả năng khai thị, ký biệt biểu lộ rõ là đại Bồ-tát trụ ở địa vị Bất thối chuyển tu học pháp tướng, thì nên biết đại Bồ-tát ấy đã tu học hoàn hảo bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, pháp Bồ-đề phần, đã nhập địa vị Bạc, đã giống như các đại Bồ-tát trụ địa vị Bất thối chuyển khác, khai thị ký biệt, biểu lộ rõ là đã an trụ địa vị Bất thối chuyển.

Khi ấy cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Có vị nào chưa đắc đại Bồ-tát Bất thối chuyển mà có khả năng trả lời đúng như thật như thế chăng?

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Có đại Bồ-tát tuy chưa đắc Bất thối chuyển nhưng có khả năng đối với câu hỏi này, trả lời đúng như thật.

Này Thiện Hiện! Đó là đại Bồ-tát ấy tuy chưa đắc Bất thối chuyển nhưng thường tu tập bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, pháp Bồ-đề phần, đã đắc tuệ giác thành thực sắt bén, hoặc nghe hoặc chẳng nghe có khả năng trả lời đúng như thật, như đại Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Có nhiều đại Bồ-tát tu hành quả vị giác ngộ cao tột, có số ít có khả năng trả lời đúng như thật, như đại Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển vì đã tu hoàn hảo bậc Tri, hay chưa tu hoàn hảo bậc Tri mà an trụ?

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời ông nói. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì có số ít đại Bồ-tát được thọ ký trí tuệ vi diệu ở địa vị Bất thối chuyển như thế. Nếu có vị nào được thọ ký như thế, thì đều có khả năng đối với câu hỏi này, trả lời đúng như thật.

Này Thiện Hiện! Nếu vị nào có khả năng trả lời đúng như thật thì nên biết đại Bồ-tát ấy căn lành lan lợi, thiên, nhơn, A-tổ-lạc v.v... trong thế gian chẳng thể phá hoại được.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát ngay trong mộng, cũng chẳng ưa thích khen ngợi địa vị Thanh-văn và Độc-giác, đối với pháp tam giới cũng chẳng đề tâm ưa thích khen ngợi, thường quán các pháp như mộng, như huyễn, như tiếng vang, như ảnh tượng, như bóng sáng, như bóng nắng, như trò ảo thuật, như ảo thành. Tuy quán sát như vậy nhưng chẳng chứng thật tế thì này Thiện Hiện! Nên biết, đó là tướng Bất thối chuyển của đại Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát mộng thấy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác có vô lượng chúng, vô lượng trăm chúng, vô lượng ngàn chúng, vô lượng trăm ngàn chúng, vô lượng ức chúng, vô lượng trăm ức chúng, vô lượng ngàn ức chúng, vô lượng trăm ngàn ức chúng, vô lượng triệu chúng, vô lượng trăm triệu chúng, vô lượng ngàn triệu chúng, vô lượng trăm ngàn triệu chúng, đó là Bí-sô, Bí-sô ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, trời, rồng, Dược-xoa, Kiên-đạt-phước, A-tổ-lạc, Yết-lộ-trà, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hô-lạc-già, nhọn phi nhọn v.v... cung kính vây quanh để được nghe pháp; đã nghe pháp rồi, hiểu rõ nghĩa thú; hiểu nghĩa thú rồi, tinh tấn tu hành pháp tùy, pháp hành và hòa kính hành, tùy pháp hành thì này Thiện Hiện! Nên biết, đó là tướng Bất thối chuyển của đại Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát mộng thấy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đầy đủ ba mươi hai tướng đại trượng phu, và tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc viên mãn trang nghiêm, hào quang một tầm bao quanh chiếu sáng, cùng với chúng Bí-sô, vọt lên trên hư không, hiện đại thần thông, nói điều cốt yếu của chánh pháp, hóa làm việc giáo hóa, khiến đến vô biên cõi Phật ở phương khác thi hành Phật sự thì này Thiện Hiện! Nên biết, đó là tướng Bất thối chuyển của đại Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát mộng thấy cuồng tặc phá hoại thôn xóm, thành ấp, hoặc thấy lửa bốc thiêu đốt cháy xóm làng, hoặc thấy hổ lang, sư tử, thú dữ, rắn độc, rít dữ đến hại thân mạng, hoặc thấy oan gia muôn chặt đầu, hoặc thấy cha mẹ, anh em, chị em, vợ con, bạn bè gần chết, hoặc thấy tự mình bị lạnh nóng đói khát và các nỗi khổ khác bức bách não hại; thấy những việc đáng sợ như thế nhưng chẳng kinh, chẳng sợ, cũng chẳng lo lắng; sau khi tỉnh mộng, liền thường tư duy ba cõi hư dối đều như những điều thấy trong mộng; nguyện sau khi ta chứng quả vị giác ngộ cao tốt, vì các hữu tình tuyên nói ba cõi tất cả đều hư vọng như cảnh mộng thì này Thiện Hiện! Nên biết, đó là tướng Bất thối chuyển của đại Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát ngay cả trong mộng thấy có địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, các loại hữu tình, liền nghĩ thế này: Ta sẽ tinh cần tu các hạnh đại Bồ-tát, mau hướng đến quả vị giác ngộ cao tốt, nguyện khi ta chứng đắc quả vị giác ngộ cao tốt, trong cõi Phật của ta không có địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, các loại hữu tình, cho đến không có tên gọi các đường ác; sau khi tỉnh mộng, cũng nghĩ như thế. Này Thiện Hiện! Nên biết, đại Bồ-tát ấy khi thành Phật, trong cõi của Phật ấy, nhất định không có đường ác. Vì sao? Này Thiện

Hiện! Vì hoặc mộng, hoặc tỉnh, các pháp không hai, không hai phần thì này Thiện Hiện! Nên biết, đó là tướng Bất thối chuyển của đại Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát trong mộng thấy lửa thiêu các hữu tình trong địa ngục v.v... hoặc lại thấy thiêu thành ấp, làng xóm, liền phát thệ nguyện: Nếu ta đã được thọ ký Bất thối chuyển sẽ chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì nguyện cho ngọn lửa dữ này diệt ngay tức khắc, biến thành hơi mát. Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát này, nguyện như vậy rồi, trong mộng nếu thấy lửa bị diệt tức khắc thì nên biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển. Nhưng nguyện như vậy rồi, nếu lửa chẳng diệt thì nên biết vị ấy chưa đắc bậc Bất thối chuyển thì này Thiện Hiện! Nên biết, đó là tướng Bất thối chuyển của đại Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát khi tỉnh hiện thấy lửa dữ bốc cháy thiêu các thành ấp, hoặc thiêu xóm làng, liền nghĩ thế này: Ta ở trong mộng, hoặc khi tỉnh đã từng tự thấy có các hành, trạng, tướng của bậc Bất thối chuyển, mà chưa xét kỹ thật hư; nếu điều ta thấy là thật có, thì nguyện cho lửa dữ này tức thì diệt hết, biến thành hơi mát. Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát này khi phát thệ nguyện thành thật ấy, lửa dữ tức thời diệt hết thì nên biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển. Nhưng phát lời thệ nguyện chân thật ấy mà lửa dữ chẳng diệt thì nên biết vị ấy chưa đắc bậc Bất thối chuyển thì này Thiện Hiện! Nên biết, đó là tướng Bất thối chuyển của đại Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát khi tỉnh thấy lửa thiêu các thành ấp, hoặc thiêu xóm làng, liền nghĩ thế này: Ta ở trong mộng, hoặc khi tỉnh đã từng tự thấy có các hành, trạng, tướng của bậc Bất thối chuyển; nếu điều ta thấy nhất định là thật có, quyết đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì nguyện cho lửa dữ này tức thời diệt hết, biến thành hơi mát. Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy phát lời thệ nguyện chân thật này rồi, lửa dữ chẳng diệt liền mà đốt cháy một nhà, chừa một nhà, rồi lại đốt một nhà; hoặc đốt một xóm, chừa một xóm, lại đốt một xóm; cứ lần lượt như vậy cho đến lửa ấy diệt hẳn. Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy nên tự biết rõ, nhất định là đã đắc bậc Bất thối chuyển. Nhưng những chỗ bị thiêu đốt là do hữu tình ở đó tạo tác tăng trưởng nghiệp phá hoại chánh pháp. Họ do nghiệp này, trước hết đọa vào đường ác trong vô lượng kiếp, chịu khổ báo lớn; nay sanh cõi người thọ tai ương còn lại ấy; hoặc do nghiệp này, sẽ đọa vào đường ác, trải qua vô lượng kiếp, thọ các khổ báo lớn, nay tại cõi người, trước hết hiện tai ương nhỏ thì này Thiện Hiện! Nên biết, đó là tướng Bất thối chuyển của đại Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Do các loại nhân duyên đã nói ở trước mà biết là đại Bồ-tát Bất thối chuyển. Lại có các hành, trạng, tướng thành tựu khác để biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển. Ta sẽ nói cho ông rõ. Ông nên lắng nghe.

Thiện Hiện đáp: Dạ, xin Ngài nói cho.

Phật bảo Thiện Hiện! Hoặc đại Bồ-tát thấy có nam tử hoặc có nữ nhân đang bị phi nhân nhập xác, liền nghĩ: Nếu các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biết ta đã được ý nghiệp thanh tịnh, thì thọ ký quả vị giác ngộ cao tột Bất thối chuyển cho ta. Hoặc ta từ lâu phát ý thanh tịnh cầu chứng quả vị giác ngộ cao tột xa lìa ý thích Thanh-văn, Độc-giác, chẳng dùng tác ý Thanh-văn, Độc-giác mà cầu chứng quả vị giác ngộ cao tột. Hoặc tương lai, ta sẽ chắc chắn chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, tận cùng đời vị lai, lợi ích an lạc cho các loài hữu tình. Hoặc vô lượng Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hiện tại thật có trong khắp mười phương thế giới, thuyết pháp nhiệm mầu, lợi lạc hữu tình; chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác kia, không có gì mà chẳng thấy, không có gì mà chẳng biết, không có gì mà chẳng hiểu, không có gì mà chẳng chứng, hiện biết, thấy hiểu ý muốn sai biệt của tất cả loài hữu tình, nguyện xót thương chiếu giám tâm niệm và lời chân thành của con. Nếu con có khả năng tu hạnh Bồ-tát thì quyết chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, cứu vớt nỗi khổ sanh tử của hữu tình. Nguyện cho nam tử ấy, hoặc nữ nhơn này chẳng bị loài phi nhơn quấy nhiễu; loài phi nhơn ấy theo lời con bảo liền bỏ đi.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, khi nói lời này, nếu loài phi nhơn kia chẳng bỏ đi thì nên biết đại Bồ-tát ấy chưa từng được Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thọ ký quả vị giác ngộ cao tột Bất thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, khi nói lời này, nếu loài phi nhơn kia tức thời bỏ đi, thì nên biết đại Bồ-tát ấy, đã được Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thọ ký quả vị giác ngộ cao tột Bất thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát thành tựu các hành, trạng, tướng như thế, thì nên biết, đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có đại Bồ-tát chưa tu học hoàn hảo bố thí Ba-la-mật-đa, chưa tu học hoàn hảo tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; chưa an trụ hoàn hảo pháp không nội, chưa an trụ hoàn hảo pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản

tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; chưa an trụ hoàn hảo chơn như, chưa an trụ hoàn hảo pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghị; chưa an trụ hoàn hảo Thánh đế khô, chưa an trụ hoàn hảo Thánh đế tập, diệt, đạo; chưa tu học hoàn hảo bốn niệm trụ, chưa tu học hoàn hảo bốn chánh đạo, bốn thân túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; chưa tu học hoàn hảo bốn tịnh lự, chưa tu học hoàn hảo bốn vô lượng, bốn định vô sắc; chưa tu học hoàn hảo tám giải thoát, chưa tu học hoàn hảo tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; chưa tu học hoàn hảo pháp môn giải thoát không, chưa tu học hoàn hảo pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện; chưa tu học hoàn hảo pháp môn Đà-la-ni, chưa tu học hoàn hảo pháp môn Tam-ma-địa; chưa nhập Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát; chưa tu tập đầy đủ tất cả Phật pháp; xa lìa phương tiện quyền xảo của Bồ-tát, chưa thoát khỏi sự nhiễu loạn của ác ma; đối với các ma sự chưa có thể hiểu hết, chẳng tự đo lường thiện căn dày mỏng; học nói lời chơn thật của các Bồ-tát, liền bị ác ma dối hoặc.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy thấy có nam tử hoặc có nữ nhân đang bị phi nhơn dựa nhập, liền xem thường việc ấy, phát lời thành thật: Nếu ta đã từ chur Phật quá khứ được thọ ký quả vị giác ngộ cao tột Bất thối chuyển, thì khiến cho nam tử hoặc nữ nhân ấy chẳng bị phi nhơn nhiễu loạn. Phi nhơn ấy theo lời ta hãy mau bỏ đi.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy nói như thế rồi, khi ấy, vì ác ma làm hoặc loạn, nên liền đuổi được phi nhơn bỏ đi. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì ác ma oai lực hơn phi nhơn kia, cho nên phi nhơn nghe lời ác ma liền bỏ đi.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, thấy sự việc ấy rồi, vui mừng nhảy nhót, nghĩ thế này: Phi nhơn nay bỏ đi là do oai lực của ta. Vì sao? Vì phi nhơn theo sự phát nguyện của ta liền xả bỏ nam tử nữ nhơn này, chứ không có lý do nào khác.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy chẳng có thể biết đó là việc làm của ác ma, mà cho là do sức mình, vọng sanh hoan hỷ, ý vào việc này mà xem thường các Bồ-tát khác, nói ta đã từ chur Phật trong quá khứ được thọ ký quả vị giác ngộ cao tột Bất thối chuyển, những điều đã phát nguyện đều không hư dối. Các người chưa được chur Phật thọ ký,

chẳng nên học phát lời thành thật tương ưng; dù cho tha thiết mong cầu chắc chắn là rỗng không, không có kết quả.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì xem thường chê bai các Bồ-tát khác, nên vọng ý vào chút ít công năng; vì đối với các công đức sanh trưởng nhiều thứ tăng thượng mạn, nên xa lìa quả vị giác ngộ cao tốt, chẳng có thể chứng đắc trí nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì không có sức phương tiện thiện xảo, vì sanh trưởng nhiều thứ tăng thượng mạn, vì khinh miệt chê bai các Bồ-tát khác, nên tuy siêng năng tinh tấn nhưng bị rơi vào địa vị Thanh-văn hoặc Độc-giác.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì phước đức cạn mỏng, nên thiện nghiệp đã làm, phát lời thành thực đều khởi ma sự.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy chẳng thường thân cận cúng dường, cung kính, tôn trọng ngợi khen các thiện tri thức, chẳng có thể thỉnh vấn hành tướng Bồ-tát đắc Bất thối chuyển, chẳng có thể thăm hỏi nhận lãnh sự nghiệp đã tạo tác của quân ác ma, do sự trói buộc của ma này nên càng trở nên kiên cố. Vì sao? Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì tu hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng bao lâu, cho đến xa lìa phương tiện quyền xảo, cho nên bị ác ma nhiều loạn. Vì vậy, này Thiện Hiện! Các đại Bồ-tát nên hiểu biết hoàn toàn các loại ma sự.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện liền bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Tại sao đại Bồ-tát tu hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng bao lâu? An trụ pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bán tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh chẳng bao lâu; an trụ chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì chẳng bao lâu; an trụ Thánh đế khô, tập, diệt, đạo chẳng bao lâu; tu hành bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo chẳng bao lâu; tu hành bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc chẳng bao lâu; tu hành tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ chẳng bao lâu; tu hành pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô

nguyện chẳng bao lâu; tu hành pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa chẳng bao lâu; chưa nhập Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát, chưa tu hành đầy đủ tất cả Phật pháp; xa lìa phương tiện thiện xảo của Bồ-tát, nên bị các ác ma nhiễu loạn?

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Ác ma biến làm đủ các loại hình tượng, đến trước đại Bồ-tát này, tìm cách nói dối: Này thiện nam tử! Ngươi có tự biết chăng? Chư Phật quá khứ đã từng thọ ký quả vị đại giác ngộ cho ngươi, ngươi đối với quả vị giác ngộ quyết định sẽ chứng đắc, chẳng bị thôi chuyển; ngươi tên như thế, cha mẹ tên như thế, anh em tên như thế, chị em tên như thế, bằng hữu quyến thuộc cho đến bảy đời cha mẹ, dòng họ đều có tên như thế. Thân ngươi sanh vào phương đó, cõi nước đó, thành đó, ấp đó, xóm làng đó; ngươi sanh vào năm đó, tháng đó, ngày đó, giờ đó, vào đời vua đó.

Này Thiện Hiện! Ác ma ấy, nếu thấy tâm hành của Bồ-tát này yếu đuối, căn tánh chậm lụt, bèn nói dối: Đời trước tâm hành của ngươi cũng yếu đuối, căn tánh chậm lụt. Ác ma ấy, nếu thấy tâm hành Bồ-tát này cương cường, căn tánh lanh lợi, bèn nói dối: Đời trước tâm hành của ngươi cũng cương cường, căn tánh lanh lợi. Ác ma ấy, nếu thấy Bồ-tát này ở chốn thanh vắng, hoặc ở bãi tha ma, hoặc ở chỗ trống, hoặc dưới bóng cây, hoặc thường khát thực, hoặc ăn một bữa, hoặc ngồi ăn một chỗ, hoặc ăn một bát, hoặc mặc y chằm vá, hoặc chỉ có ba y, hoặc thường ngồi không nằm, hoặc trái tọa cụ cũ, hoặc ít ham muốn, hoặc ưa đủ, hoặc ưa xa lìa, hoặc đầy đủ chánh niệm, hoặc ưa định tĩnh, hoặc đủ diệu tuệ, hoặc chẳng coi trọng lợi dưỡng, hoặc chẳng quý chuộng danh dự, hoặc thích liêm khiết tiết kiệm, chẳng thoa dầu chân, hoặc ít ngủ nghỉ, hoặc chẳng trạo cử, hoặc thích ít nói, hoặc ưa lời nhu hòa thì ác ma ấy nói: Ở đời trước, ngươi đã từng ở chỗ thanh vắng như thế, hoặc ở bãi tha ma v.v... như đã nói ở trên, cho đến ít nói, ưa lời nhu hòa. Vì sao? Vì nay ngươi thành tựu các thứ công đức đầu đà như thế, thế gian đều thấy. Nhất định đời trước ngươi cũng có các loại công đức thù thắng như thế. Nên tự vui mừng đi, chớ tự coi thường mình.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy nghe ác ma này nói đời trước và đời sau của mình có công đức thù thắng và nói danh tự sai biệt của mình, của bà con ở hiện tại, cùng nơi sanh, lúc sanh, và khen ngợi công đức đầu đà; nghe xong hoan hỷ, tâm sanh kiêu mạn, khinh miệt chê bai các Bồ-tát khác.

Này Thiện Hiện! Bảy giờ, ác ma biết tâm địa của Bồ-tát này ám độn, lại bảo: Ngươi có công đức tương trạng như thế, Như Lai Ứng

Chánh Đăng Giác quá khứ nhất định đã thọ ký quả vị đại giác ngộ cho người; đối với quả vị giác ngộ cao tốt, chắc chắn người sẽ chứng đắc, chẳng bị thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Khi ấy vì bị ác ma muốn nhiễu loạn, nên giả hiện hình dạng người xuất gia, hoặc giả hiện hình dạng người tại gia, hoặc giả hiện hình dạng cha mẹ, hoặc giả hiện hình dạng anh em, hoặc giả hiện hình dạng chị em, hoặc giả hiện hình dạng bạn hữu, hoặc giả hiện hình dạng phạm chí, hoặc giả hiện hình dạng sư phạm, hoặc giả hiện đủ các loại hình dạng trời, rồng, Dược xoa, như phi như v.v... đến chỗ đại Bồ-tát này, nói như vậy: Như Lai Ứng Chánh Đăng Giác quá khứ từ lâu đã thọ ký quả vị đại giác ngộ cho người; đối với quả vị giác ngộ cao tốt quyết định người sẽ chứng đắc, chẳng còn thối chuyển. Vì sao? Vì các tướng trạng công đức của đại Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển người đều có đủ, nên tự tôn trọng, chớ sanh do dự.

Này Thiện Hiện! Như ta đã thuyết, là đại Bồ-tát thật đắc hành, trạng, tướng của đại Bồ-tát Bất thối chuyển, mà còn ôm lòng tăng thượng mạn, thì quả thật chẳng có.

Này Thiện Hiện! Nên biết, đại Bồ-tát ấy đã bị ma nắm giữ, bị ma ám nhập. Vì sao? Vì đại Bồ-tát ấy đối với các hành, trạng, tướng của đại Bồ-tát được Bất thối chuyển, thật sự chưa có, chỉ nghe ác ma nói công đức và nói danh tự, chỗ sanh, khi sanh của mình có đôi phần giống sự thật, liền sanh kiêu mạn, khinh thường chê bai các Bồ-tát khác. Vì vậy, này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị giác ngộ cao tốt, thì nên hiểu biết rõ ràng các ma sự như thế.

Quyển Thứ 332

HẾT